

ĐÁNH GIÁ THỂ LỰC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thu Trang¹; Đào Trọng Quỳnh²

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu tiến hành đánh giá thể lực của sinh viên Trường Đại học Lâm nghiệp theo quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho thấy: thể lực của nam sinh viên Trường Đại học Lâm nghiệp còn chưa đạt yêu cầu: 2/6 test thể lực xếp loại kém, 4/6 test thể lực xếp loại đạt và 0/6 test thể lực xếp loại tốt.

Về nữ sinh viên được xếp loại đạt theo tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT có 4/6 test thể lực xếp loại đạt, còn lại 2/6 test thể lực xếp loại tốt, vì vậy thể lực của nữ sinh viên đạt yêu cầu. Vì vậy, cần có các giải pháp để cải thiện tình hình thể lực của nam sinh viên trong thời gian tới.

Từ khóa: Sinh viên, giáo dục thể chất, thể lực, Trường Đại học Lâm nghiệp.

Abstract: The results of the study on the physical fitness of students of the Forestry University according to Decision No. 53/2008/QĐ-BGDĐT dated September 18, 2008 of the Minister of Education and Training showed that the physical fitness of male students of the Forestry University has not yet met the requirements: 2/6 physical fitness tests were classified as poor, 4/6 physical fitness tests were classified as satisfactory and 0/6 physical fitness tests were classified as good.

Regarding female students classified as satisfactory according to the assessment standards of the Ministry of Education and Training, 4/6 physical fitness tests were classified as satisfactory, the remaining 2/6 physical fitness tests were classified as good, so the physical fitness of female students meets the requirements. Therefore, solutions are needed to improve the physical fitness of male students in the coming time.

Keywords: Students, physical education, physical fitness, Forestry University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mục đích của giáo dục thể chất (GDTC) trong trường Đại học, Cao đẳng nhằm góp phần tích cực trong việc đào tạo SV thành những người cán bộ toàn diện, có đạo đức, có văn hóa, khoa học kỹ thuật và có sức khỏe để đáp ứng nhu cầu nghề nghiệp và góp phần xây dựng đất nước. GDTC trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, là bộ phận hữu cơ của mục tiêu giáo dục và đào tạo con người, đồng thời là một mặt giáo dục toàn diện thể hệ trẻ nhằm đào tạo ra những con người mới, có năng lực, phẩm chất, sức khỏe. Đó là những người “Phát triển cao về trí tuệ, cường tráng về thể chất, phong phú về tinh thần, trong sáng về đạo đức”.

Nhiệm vụ GDTC nhằm giúp SV nắm được một số kiến thức cơ bản về một số môn thể thao thích hợp, từ đó có thể tự tiến hành rèn luyện, nâng cao thể lực, cũng như hình thành thói quen luyện tập thường xuyên. Xây dựng nếp sống lành mạnh và từ bỏ những thói quen xấu trong cuộc sống, góp phần hạn chế các tệ nạn xã hội, phòng chống bệnh tật, giáo dục đạo đức ý chí, rèn luyện tính tổ chức kỷ

luật, sẵn sàng đóng góp sức mình cho sự nghiệp phát triển của đất nước.

Hiện nay, công tác GDTC ở các trường Đại học và Cao đẳng chuyên nghiệp còn nhiều hạn chế. Thể dục thể thao ngoại khóa đến nay chỉ mới có 55% số trường tiến hành có nề nếp, công việc giảng dạy còn gặp nhiều khó khăn, chất lượng giảng dạy còn thấp, cơ sở vật chất còn thiếu, trình độ giáo viên còn yếu và chưa đồng đều, nội dung phương pháp và hình thức tập luyện còn nghèo nàn chưa phong phú, chưa khuyến khích, lôi cuốn nhiều SV tự giác tập luyện. Điều đó dẫn đến những thiếu sót và khiếm khuyết trong sự phát triển về năng lực thể chất và thành tích thể thao. Vấn đề này đã được các nhà khoa học, các chuyên gia trong nước luôn quan tâm, đã có những chuyên đề khoa học và các công trình nghiên cứu phân tích, phản ánh, khắc rõ nét trong việc tổ chức, quản lý công tác GDTC trong các trường. Xác định vai trò vị trí, tầm quan trọng của công tác GDTC, điều tra thể chất, xây dựng chương trình GDTC nhằm không ngừng cải tiến nội dung phương pháp GDTC. Nhiều kết luận báo cáo khoa học cũng đã



Ảnh minh họa (nguồn Internet)

nêu lên những mặt yếu kém tồn tại trong công tác GDTC, đặc biệt là công tác thể thao ngoại khóa, công tác đào tạo đội ngũ cán bộ, giáo viên, cơ sở vật chất, kinh phí, chế độ và chính sách.

Tại Đại học Lâm nghiệp (ĐHLN), thực tế hiện nay công tác GDTC chính khóa cho SV trong trường có những khó khăn chủ quan và khách quan như công tác thể thao nội và ngoại khóa còn mang tính linh thức, chấp vá, đối phó và tự phát, chưa có bước đi thích hợp, chưa ổn định và chưa vững chắc.

Nghiên cứu này góp phần vào việc định hướng chiến lược phát triển phong trào thể dục thể thao SV thông qua việc đánh giá thể lực của SV, từ đó xác định được thực trạng về mặt thể lực của SV nhằm nâng cao công tác GDTC tốt hơn trong những năm tiếp theo.

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp thường quy: tổng hợp và phân tích tài liệu; kiểm tra sự phạm và toán thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Nghiên cứu tiến hành kiểm tra thể lực của đối tượng nghiên cứu theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên. Quyết định này được ban hành ngày 18/09/2008. Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Đánh giá thể lực của nam SV Trường ĐHLN

Kết quả so sánh tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT với các nữ SV Trường ĐHLN năm nhất tương ứng độ tuổi 18, được trình bày ở bảng 1.

Kết quả bảng 1 cho thấy:

- **Test lực bóp tay thuận:** Thành tích trung bình là $X = 38.45$ (kg), độ lệch chuẩn 3.59, hệ số biến sai $Cv\% = 9.35\%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của mẫu. Tuy nhiên, so sánh với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt ≥ 40.7 kg nên SV xếp loại chưa đạt.

- **Test nằm ngửa gập bụng (lần):** Thành tích trung bình là $X = 20.72$ (lần), độ lệch chuẩn 2.64, hệ số biến sai $Cv\% = 12.73\% < 20\%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất trung bình. Nhưng so với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với mức đạt ≥ 16 lần nên SV xếp loại đạt.

- **Test bật xa tại chỗ (cm):** Thành tích trung bình là $\bar{X} = 206,33$ (cm), độ lệch chuẩn 9,84, hệ số biến sai $Cv\% = 4,77\%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. So với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt ≥ 205 cm nên SV xếp loại đạt.

- **Test chạy 30m XPC (s):** Thành tích trung bình là $\bar{X} = 5,39$ (s), độ lệch chuẩn 0,29, hệ số biến sai $Cv\% = 5,33$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. So với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt $\leq 5,80s$ nên SV xếp loại đạt.

- **Test chạy tùy sức 5 phút (m):** Thành tích trung bình là $\bar{X} = 939,32$ (m), độ lệch chuẩn 76,15, hệ số biến sai $Cv\% = 8,11\%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện

Bảng 1. Thực trạng thể lực của nam SV Trường ĐHLN

Test thể lực	x	σ	Cv%	Min	Max	Xếp loại theo Bộ GD&ĐT	
						Xếp loại riêng	Xếp loại tổng thể
Lực bóp thuận tay (kg)	38.45	3.59	9.34	17.6	42.7	Chưa đạt	Chưa đạt
Nằm ngửa gập bụng (lần)	20.72	2.64	12.73	16	27	Đạt	
Bật xa tại chỗ (cm)	206.33	9.84	4.77	180	252	Đạt	
Chạy 30m XPC (s)	5.39	0.29	5.33	5.01	6.12	Đạt	
Chạy tùy sức 5m (m)	939.23	76.15	8.11	804	1089	Chưa đạt	
Chạy con thoi 4x10m (s)	12.02	0.96	8.02	9.25	14.67	Đạt	

Bảng 2. Thực trạng thể lực của nữ SV Trường ĐHLN

Test thể lực	x	σ	Cv%	Min	Max	Xếp loại theo Bộ GD&ĐT	
						Xếp loại riêng	Xếp loại tổng thể
Lực bóp thuận tay (kg)	29.03	1.88	6.47	25.4	33.5	Đạt	Đạt
Nằm ngửa gập bụng (lần)	20.18	3.46	17.15	15	28	Tốt	
Bật xa tại chỗ (cm)	171.65	8.05	4.69	152	187	Tốt	
Chạy 30m XPC (s)	6.02	0.43	7.06	5.09	6.87	Đạt	
Chạy tùy sức 5m (m)	864.58	62.37	7.21	723	984	Đạt	
Chạy con thoi 4x10m (s)	12.56	1.04	8.25	10.25	15.02	Đạt	

của tập hợp mẫu. Tuy nhiên, so sánh với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt $\geq 940m$ nên SV xếp loại chưa đạt.

- **Test chạy con thoi 4×10m (s):** Thành tích trung bình là $\bar{X} = 12,02$ (s), độ lệch chuẩn 0,96, hệ số biến sai $Cv\% = 8,02$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. So với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trình mức đạt $\leq 12.50s$ nên SV xếp loại đạt.

Kết quả cho thấy có 5/6 test thể lực (Lực bóp tay thuận (kg), Bật xa tại chỗ (cm), Chạy 30m XPC (s), Chạy tùy sức 5 phút (m), Chạy con thoi 4×10m (s)) của nam SV Trường ĐHLN có hệ số biến sai $Cv < 10\%$, điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. Tuy nhiên, so sánh với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT thì nam SV Trường ĐHLN có 4/6 test thể lực (Nằm ngửa gập bụng (lần), Bật xa tại chỗ (cm), Chạy 30m XPC (s), Chạy con thoi 4×10m (s)) xếp

loại đạt, còn lại 2/6 test thể lực (Lực bóp tay thuận (kg), Chạy tùy sức 5 phút (m)) xếp loại chưa đạt. Vì vậy, thể lực của nam SV Trường ĐHLN được xếp loại chưa đạt theo tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT.

2.2. Đánh giá thể lực của nữ SV Trường ĐHLN

Kết quả so sánh tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT với các nữ SV Trường ĐHLN năm nhất tương ứng độ tuổi 18, được trình bày ở bảng 2.

Kết quả bảng 2 cho thấy:

+ Test lực bóp tay thuận (kg): Thành tích trung bình là $\bar{X} = 20.03$ (kg), độ lệch chuẩn 1.88, hệ số biến sai $Cv\% = 6.47\%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. Tuy nhiên, so sánh với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt $\geq 26.5kg$ nên SV xếp loại đạt.

+ **Test nằm ngửa gập bụng (lần):** Thành tích trung bình đạt $\bar{X} = 20,18$ (lần), độ lệch chuẩn 3,46,

hệ số biến sai $10% < C_v = 17,15% < 20%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất trung bình. Nhưng so với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt ≥ 18 lần nên SV xếp loại tốt.

+ **Test bật xa tại chỗ (cm):** Thành tích trung bình là $X^- = 171,65$ (cm), độ lệch chuẩn 8,05, hệ số biến sai $C_v = 4,69%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. So với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt ≥ 168 cm nên SV xếp loại Đạt.

+ **Test chạy 30m XPC (s):** Thành tích trung bình là $X^- = 6,02$ (s), độ lệch chuẩn 0,43, hệ số biến sai $C_v = 7,06$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. So với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt $\leq 6,90$ s nên SV xếp loại Đạt.

+ **Test chạy tùy sức 5 phút (m):** Thành tích trung bình là $X^- = 864,98$ (m), độ lệch chuẩn 62,37, hệ số biến sai $C_v = 7,21%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. Tuy nhiên, so sánh với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt ≥ 850 m nên SV xếp loại Đạt.

+ **Test chạy con thoi 4×10m (s):** Thành tích trung bình là $X^- = 12,56$ (s), độ lệch chuẩn 1,04, hệ số biến sai $C_v = 8,25%$. Điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. So với tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT với giá trị mức đạt $\leq 12,50$ s nên SV xếp loại Đạt.

Tóm lại: Kết quả cho thấy có 5/6 test thể lực (Lực bóp tay thuận (kg), Bật xa tại chỗ (cm), Chạy 30m XPC (s), Chạy tùy sức 5 phút (m), Chạy con thoi 4×10m (s)) của nữ SV Trường ĐHLN có hệ số biến sai $C_v < 10%$, điều đó chứng tỏ các số liệu có độ đồng nhất cao và đảm bảo tính đại diện của tập hợp mẫu. Tuy nhiên, so sánh tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT thì nữ SV Trường ĐHLN có 4/6 test thể lực (Lực bóp tay thuận (kg), Chạy 30m XPC (s), Chạy tùy sức 5 phút (m), Chạy con thoi 4×10m (s)) xếp loại Đạt, còn lại 2/6 test thể lực (Nằm ngửa gập bụng (lần), Bật xa tại chỗ (cm)) xếp loại tốt, vì vậy thể lực của nữ SV Trường ĐHLN được xếp loại Đạt theo tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT.

3. KẾT LUẬN

Kết quả cho thấy thể lực nam SV Trường ĐHLN có 4/6 test thể lực (Nằm ngửa gập bụng (lần), Bật xa tại chỗ (cm), Chạy 30m XPC (s), Chạy con thoi 4×10m (s)) xếp loại Đạt, còn lại 2/6 test thể lực (Lực bóp tay thuận (kg), Chạy tùy sức 5 phút (m)) xếp loại chưa Đạt, vì vậy thể lực của nam SV Trường ĐHLN được xếp loại chưa Đạt theo tiêu chuẩn đánh

giá của Bộ GD&ĐT.

Về nữ SV, so sánh tiêu chuẩn thể lực của Bộ GD&ĐT thì nữ SV Trường ĐHLN có 4/6 test thể lực (Lực bóp tay thuận (kg), Chạy 30m XPC (s), Chạy tùy sức 5 phút (m), Chạy con thoi 4×10m (s)) xếp loại Đạt, còn lại 2/6 test thể lực (Nằm ngửa gập bụng (lần), Bật xa tại chỗ (cm)) xếp loại tốt, vì vậy thể lực của nữ SV Trường ĐHLN được xếp loại Đạt theo tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lưu Quang Hiệp, Phạm Thị Uyên (2003), *Sinh lý học TDTT*, Nxb Hà Nội.
2. Trịnh Trung Hiếu (1997), *Lý luận và Phương pháp giáo dục TDTT trong nhà trường*, Nxb ĐHTT Hà Nội.
3. Novic A.D., Matveep L.P. (1990), *Lý luận và phương pháp GDTC, tập 1*, Nxb ĐHTT Hà Nội.
4. Lê Quý Phương, Đặng Quốc Bảo (2002), *Cơ sở sinh học của tập luyện TDTT và sức khỏe*, Nxb ĐHTT Hà Nội.
5. Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT, 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nguồn bài báo: Trích từ kết quả nghiên cứu của đề tài cấp trường “Đánh giá thể lực của SV trường ĐHLN theo tiêu chuẩn đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, tác giả Đào Trọng Quỳnh nghiệm thu năm 2023.

Ngày nhận bài: 17/2/2025; **Ngày duyệt đăng:** 15/4/2025.



Ảnh minh họa (nguồn Internet)